

THÔNG TIN CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG HỌC NGHỀ VÀ VIỆC LÀM

Căn cứ: *Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022, Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022, Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động-TB&XH, Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg; Thông tư 152/2016/TT-BTC; Thông tư 15/2022/TT-BTC, Thông tư 244/2016/TT-BTC và Nghị quyết số 104/2022/NQ-HDND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh...*

Stt	Đối tượng	Chi phí đào tạo (đồng/ người/ khóa)	Tiền ăn (đồng/ người/ ngày)	Tiền đi lại (đồng/ người/ khóa)	Hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ (đồng/ người/ khóa)	Tiền ăn (đồng/ người/ ngày)	Tiền ở (đồng/ người/ tháng)	Hỗ trợ trang phục đồ dùng cá nhân (đồng/ người)	Hỗ trợ tiền đi lại lượt đi và về (đồng/ người/ khóa)	Hỗ trợ chi phí, lệ phí các loại	Hỗ trợ vay vốn
I	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ HỌC NGHỀ										
1	Người khuyết tật theo quy định của Luật người khuyết tật	6.000.000	30.000	200.000							
2	Người thuộc hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, người thuộc hộ nghèo ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn	4.000.000	30.000	200.000							
3	Người dân tộc thiểu số, người thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với các mạng theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông	3.000.000	30.000	200.000							

	ngiệp, đất kinh doanh theo quy định tại Quyết định 62/2015/QĐ-TTg; Lao động nữ bị mất việc làm										
4	Người thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ	2.500.000	30.000	200.000							
5	Người học là phụ nữ, lao động nông thôn khác không thuộc các đối tượng trên	2.000.000	30.000	200.000							
6	Trường hợp người lao động đồng thời thuộc các đối tượng nêu trên thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.										
II	CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ VIỆC LÀM										
1	Hỗ trợ kết nối việc làm bền vững: Tư vấn và Cung cấp thông tin tuyển dụng của các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong và ngoài huyện cho người lao động	<i>Cung cấp thông tin tuyển dụng hàng tháng, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, trên Website vieclamlamdong.vn hoặc lacduong.lamdong.gov.vn, lacduongSmart</i>									
2	Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài.										
2.1	Người lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số, là người dân tộc kinh thuộc hộ nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi				4.000.000	50.000	400.000	600.000	200.000	Chi thực tế theo hóa đơn	Hỗ trợ 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

2.2	<p>Người lao động là dân tộc kinh thuộc hộ cận nghèo đang sinh sống tại địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được hỗ trợ tiền đào tạo nghề; hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ theo chi phí thực tế, tối đa bằng 70% và hỗ trợ các chi phí khác theo mức hỗ trợ đối với đối tượng là người dân tộc thiểu số, người lao động là người kinh thuộc hộ nghèo.</p>				2.800.000	50.000	400.000	600.000	200.000	Chi thực tế theo hóa đơn	Hỗ trợ 100% chi phí đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng
3	<p>Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng Người Lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng về nước đúng thời hạn sau khi chấm dứt hợp đồng lao động, có nhu cầu được đào tạo chuyển đổi ngành nghề, nâng cao trình độ kỹ năng nghề.</p>	<p>1.000.000 đ/người/tháng. Thời gian hỗ trợ tối đa không quá 6 tháng</p>									